

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II – TIN 11

Năm học 2025 – 2026

Nội dung kiểm tra Cuối HK2: Từ bài 25 đến bài 30

A/ KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

Bài 25. Phần mềm chỉnh sửa ảnh

- Làm quen với phần mềm chỉnh sửa ảnh.
- Thực hiện một số thao tác cơ bản với ảnh: Phóng to, thu nhỏ, xoay, cắt ảnh.

Bài 26. Công cụ tinh chỉnh màu sắc và công cụ chọn

- Biết các tham số biểu diễn màu của ảnh số.
- Biết một số công cụ chọn đơn giản.
- Thực hiện được một số lệnh chỉnh màu đơn giản

Bài 27. Công cụ vẽ và một số ứng dụng

- Biết được khái niệm lớp ảnh.
- Biết một số công cụ vẽ đơn giản.
- Thực hiện được một số ứng dụng để tẩy làm sạch và xóa các vết xước trên ảnh

Bài 28. Tạo ảnh động

- Thực hiện được các thao tác tạo ảnh động từ mô hình lớp ảnh.

Bài 29. Khám phá phần mềm làm phim

- Tạo được cái đoạn phim, nhập tư liệu từ ảnh và video có sẵn, biên tập được đoạn phim phục vụ học tập và giải trí

Bài 30. Biên tập phim

- Sử dụng được một số công cụ cơ bản biên tập phim: Chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh, tạo phụ đề, Tạo các hiệu ứng chuyển cảnh, căn chỉnh thời gian

B/ TÓM TẮT KIẾN THỨC

Bài 25. Phần mềm chỉnh sửa ảnh

- Ảnh số được xác định bởi tập hợp các điểm ảnh, mỗi điểm ảnh có một bộ giá trị thể hiện màu sắc và cường độ.
- Độ phân giải của ảnh số thường được xác định bằng số điểm ảnh trên một đơn vị độ dài, độ phân giải càng cao thì ảnh càng rõ nét.
- GIMP là công cụ chỉnh sửa ảnh miễn phí. Tập tin chính của GIMP là xct, loại tệp này lưu ảnh làm nhiều lớp và chứa nhiều thông tin; ngoài ra GIMP còn làm việc với nhiều loại tệp tin khác như bmp, jpeg, png,...

Bài 26. Công cụ tinh chỉnh màu sắc và công cụ chọn

- Các công cụ để chỉnh màu sắc nằm trong bảng chọn Colors.
- Các công cụ cơ bản nhất là công cụ chỉnh độ sáng và độ tương phản (Brightness-Contrast), chỉnh cân bằng màu (Color Balance) và chỉnh màu sắc (Hue-Saturation).
- Khi muốn chỉnh sửa một phần của hình ảnh, em tạo vùng chọn chứa phần muốn chỉnh sửa. Mọi thao tác sẽ chỉ có tác dụng trên vùng được chọn, không làm ảnh hưởng đến phần còn lại của bức ảnh.

Bài 27. Công cụ vẽ và một số ứng dụng

- Một ảnh xcf trong GIMP có thể gồm nhiều lớp. Các lớp được xử lý độc lập với nhau giúp cho việc xử lý ảnh dễ dàng và hiệu quả.
- Thứ tự các lớp ảnh và hình ảnh trong các lớp sẽ quyết định hình ảnh cuối cùng thu được.
- Để vẽ thêm hay loại bỏ các nhược điểm, em sử dụng các công cụ để vẽ lên ảnh. Có ba nhóm công cụ để vẽ lên ảnh, gồm: vẽ thêm (tạo ra đối tượng mới), tẩy và vẽ bằng vùng chọn (sử dụng mẫu trên vùng chọn để vẽ).
- Khi vẽ cần xác định rõ màu nền (Background) hay màu nổi (Foreground) được dùng cho các công cụ vẽ.
- Bên cạnh các giá trị để xác định màu, màu sắc,... các lớp ảnh trong GIMP còn có thuộc tính về độ trong suốt thể hiện qua kênh Alpha và giá trị Opacity.

Bài 28. Tạo ảnh động

- Ảnh động bao gồm nhiều khung hình, mỗi khung hình tương ứng với một lớp ảnh.
- Để tạo ảnh động, cần có nhiều lớp ảnh. Mỗi ảnh trên từng lớp ảnh được xử lý để phù hợp với nội dung ảnh động muốn thực hiện.
- Một số thao tác xử lý lớp ảnh phổ biến bao gồm: thêm, thay đổi thứ tự, gom cụm, gộp lớp, khoá lớp,...
- Sau khi tạo được các lớp ảnh phù hợp, em chọn lệnh Filters -> Animation -> Playback để xem ảnh động được tạo ra từ các lớp ảnh theo thứ tự xuất hiện từ dưới lên trên.
- Thời gian xuất hiện của mỗi khung hình được thiết lập bằng cách thêm cụm (Xms) vào phía sau tên của mỗi lớp ảnh.
- Đề xuất ra tệp ảnh động, em chọn File -> Export As và điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Bài 29. Khám phá phần mềm làm phim

- Có thể tạo ra các đoạn phim bằng cách sử dụng phần mềm làm phim.
- Phần mềm làm phim thông thường có các tính năng giúp sắp xếp các tư liệu (ảnh, video clip, âm thanh) theo một trình tự và thời lượng nhất định để tạo thành chuỗi các phân cảnh làm thành một đoạn phim hoàn chỉnh.
- VideoPad là một trong những phần mềm làm phim có phiên bản miễn phí cho

người sử dụng và hỗ trợ các tính năng cơ bản như trên.

Bài 30. Biên tập phim

- Để đoạn phim trở nên chuyên nghiệp và hấp dẫn, các phần mềm làm phim nói chung và phần mềm VideoPad nói riêng cung cấp các công cụ biên tập, chỉnh sửa cơ bản như chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh, tạo các hiệu ứng chuyển cảnh, căn chỉnh thời gian và tạo phụ đề.

C/ CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

DANG 1: Học sinh trả lời các câu hỏi sau. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

1) FROM table là?

- A) Xác định cột bạn muốn chọn
- B) Bạn muốn chọn tất cả các cột trong bảng
- C) Nơi bạn muốn trích xuất dữ liệu
- D) Bạn muốn chọn tất cả các hàng trong bảng

2) Để truy xuất dữ liệu từ các bảng có mối quan hệ với nhau thì?

- A) Người dùng cần sử dụng khóa chính
- B) Người dùng sử dụng các phần mềm thứ ba
- C) Người dùng cần sử dụng khóa ngoài
- D) Người dùng cần sử dụng câu lệnh JOIN để kết hợp các bảng với nhau

theo khoá ngoài

3) Để bắt đầu quá trình sao lưu dữ liệu ta nhấn vào nút?

- A) Export Database
- B) New Export
- C) Export
- D) New Session

4) Để sao lưu các bảng ta chọn?

- A) File
- B) Export Database
- C) New Session
- D) Select All

5) Đây là cách không thể thu nhỏ/phóng to ảnh trong GIMP?

- A) Gõ trực tiếp giá trị vào ô tỉ lệ thu/phóng ở góc dưới bên trái thanh trạng thái
- B) Sử dụng công cụ Zoom
- C) Giữ phím Ctrl rồi lăn nút cuộn chuột theo chiều tiến hoặc lùi
- D) Giữ phím Shift rồi lăn nút cuộn chuột theo chiều tiến hoặc lùi

6) Để thay đổi kích thước ảnh trong GIMP cần sử dụng công cụ nào?

- A) Perspective

- B) Crop
 - C) Free Select
 - D) Scale
- 7) Để di chuyển ảnh nhưng không di chuyển khung ảnh ta sử dụng công cụ nào?
- A) Công cụ Move
 - B) Công cụ Rotate
 - C) Công cụ Crop
 - D) Công cụ Zoom
- 8) Độ rõ nét của ảnh phụ thuộc vào?
- A) cách chụp ảnh
 - B) ảnh số
 - C) độ phân giải
 - D) kích thước ảnh
- 9) Để cắt ảnh trong GIMP cần sử dụng công cụ nào?
- A) Free Select
 - B) Rotate
 - C) Crop
 - D) Perspective
- 10) Để xử lý một bức ảnh thiếu sáng em sử dụng phần mềm nào sau đây?
- A) GIMP
 - B) HeidiSQL
 - C) PowerPoint
 - D) Inkscape
- 11) Để xoay ảnh trong GIMP cần sử dụng công cụ nào?
- A) Flip
 - B) Scale
 - C) Perspective
 - D) Rotate
- 12) Để lật ảnh trong GIMP cần sử dụng công cụ nào?
- A) Scale
 - B) Perspective
 - C) Flip
 - D) Rotate
- 13) Để chọn vùng tự do trên ảnh trong GIMP cần sử dụng công cụ nào?
- A) Perspective
 - B) Crop
 - C) Rotate
 - D) Free Select Tool
- 14) Trong ảnh có hình một chiếc đĩa hình tròn, em dùng công cụ nào để chọn hình chiếc đĩa đó?

- A) Ellipse Select Tool
 - B) Free Select Tool
 - C) Rectangle Select Tool
 - D) Không có công cụ nào
- 15) Cân bằng màu, tăng giảm các kênh màu trong ảnh, hiệu chỉnh các màu nổi trội, ta chọn công cụ nào?
- A) Hue-Saturation
 - B) Lightness
 - C) Brightness-Contrast
 - D) Color Balance
- 16) Công cụ tinh chỉnh màu sắc trong GIMP là?
- A) Hue-Saturation
 - B) Color Balance
 - C) Lightness
 - D) Brightness-Contrast
- 17) Hãy cho biết chức năng của công cụ Rectangle Select Tool?
- A) Tạo một vùng chọn hình vuông hoặc hình chữ nhật
 - B) Chỉ tạo một vùng chọn hình chữ nhật
 - C) Tạo một vùng chọn hình dạng tùy ý
 - D) Tạo một vùng chọn hình tròn hoặc hình elip
- 18) Công cụ chỉnh độ sáng và độ tương phản trong GIMP là?
- A) Hue-Saturation
 - B) Brightness-Contrast
 - C) Lightness
 - D) Color Balance
- 19) Tổ hợp phím nào dùng để hủy vùng chọn?
- A) Ctrl + Delete + A
 - B) Ctrl + Alt + A
 - C) Ctrl + Space + A
 - D) Ctrl + Shift + A
- 20) Ba màu cơ bản là:
- A) CGB (Cyan - Magenta - Yellow)
 - B) CGY (Cyan - Green - Yellow)
 - C) RGB (Red - Green - Blue)
 - D) RMY (Red - Magenta - Yellow)
- 21) Công cụ Gradient trong GIMP có chức năng gì?
- A) Tô màu chuyển sắc vùng chọn
 - B) Vẽ thêm cho lớp đang chọn
 - C) Tô màu vùng chọn
 - D) Vẽ bằng cách sao chép chính xác một vùng chọn

- 22) Tẩy xóa ảnh là gì?
- A) Tạo ảnh từ đầu
 - B) Chia sẻ một chi tiết nào đó có trong ảnh
 - C) Quản lý ảnh
 - D) Loại bỏ những chi tiết nào đó trong ảnh
- 23) Công cụ Bucket Fill trong GIMP có chức năng gì?
- A) Vẽ bằng cách sao chép một vùng chọn
 - B) Tô màu chuyển sắc vùng chọn
 - C) Vẽ thêm cho lớp đang chọn
 - D) Tô màu vùng chọn
- 24) Công cụ Eraser trong GIMP có chức năng gì?
- A) Xóa tất cả ảnh
 - B) Vẽ bằng cách sao chép chính xác một vùng chọn
 - C) Vẽ bằng cách sao chép một vùng chọn
 - D) Xóa điểm ảnh trên lớp đang chọn hoặc một vùng chọn
- 25) Công cụ vẽ trong GIMP gồm mấy nhóm chính?
- A) 1
 - B) 3
 - C) 2
 - D) 4
- 26) Công cụ Paint Brush trong GIMP có chức năng gì?
- A) Vẽ thêm cho lớp đang chọn
 - B) Tô màu chuyển sắc vùng chọn
 - C) Vẽ bằng cách sao chép chính xác một vùng chọn
 - D) Tô màu vùng chọn
- 27) Đuôi tệp của tệp ảnh động khi xuất là gì?
- A) .png
 - B) .jpg
 - C) .bmp
 - D) .gif
- 28) Ảnh động là gì?
- A) Các khung hình trong ảnh tĩnh.
 - B) Các hình ảnh tĩnh.
 - C) Các hình ảnh động vật.
 - D) Các hình ảnh chuyển động.
- 29) Để tăng thời gian hiển thị cho các khung hình ảnh rõ nhất trong ảnh động, ta thực hiện thao tác nào?
- A) Nhấp đúp chuột vào tên các khung hình.
 - B) Gắn thời gian cho các khung hình.
 - C) Tạo dãy khung hình mới.

- D) Thực hiện lệnh Filters\Animation\Optimize.
- 30) Các lệnh điều hướng như Step back và Step được sử dụng trong hộp thoại nào để xem trước ảnh động?
- A) Animation Playback
 - B) Export Image as GIF
 - C) Export Image as JPEG
 - D) Export Image as PNG
- 31) Các khung hình trong ảnh động được gọi là gì?
- A) Hiệu ứng tự thiết kế.
 - B) Khung hình tĩnh.
 - C) Đối tượng trong ảnh.
 - D) Ảnh tĩnh.
- 32) Trong trường hợp nội dung hai khung hình liên tiếp không biểu thị hành động của đối tượng, ta nên tạo ảnh động dựa trên điều gì?
- A) Gắn thời gian cho ảnh động.
 - B) Hiệu ứng tự thiết kế trong GIMP.
 - C) Tạo dãy khung hình từ ảnh tĩnh.
 - D) Hiệu ứng có sẵn trong GIMP.
- 33) Lệnh nào được sử dụng để xuất ảnh động trong GIMP?
- A) File\Export As.
 - B) Filters Animation\Export Image.
 - C) Filters Animation\Playback.
 - D) File\Open As Layers.
- 34) Để xem tất cả các tệp ảnh, tệp video clip hay tệp âm thanh có thể sử dụng làm đầu vào cho dự án phim đang mở, em cần mở ngăn nào sau đây trong phần mềm VideoPad?
- A) Thư mục chứa dự án phim trên ổ đĩa cứng máy tính.
 - B) Ngăn xem trước.
 - C) Ngăn tiến trình.
 - D) Ngăn tư liệu.
- 35) Phần mềm làm phim là gì?
- A) Phần mềm dùng để chỉnh sửa và tạo phim.
 - B) Phần mềm dùng để chỉnh sửa ảnh.
 - C) Phần mềm dùng để lưu trữ phim.
 - D) Phần mềm dùng để quay phim.
- 36) Trong phần mềm VideoPad thanh công cụ:
- A) chứa các nút lệnh để thiết lập các tính năng hay các thao tác chỉnh sửa phim.
 - B) đây là khu vực giúp theo dõi, quản lý toàn bộ trình tự cũng như các thành phần của phim.

- C) chứa các tệp ảnh, tệp video, tệp âm thanh,... là đầu tư liệu vào cho phim
- D) đoạn phim và các lệnh chỉnh sửa, điều khiển đối tượng đang xem trước

37) Chức năng chính của phần mềm làm phim là gì?

- A) Chỉnh sửa và tạo video.
- B) Tạo video.
- C) Chỉnh sửa video.
- D) Lưu trữ video.

38) Phần mềm VideoPad là gì?

- A) Phần mềm lưu trữ video.
- B) Phần mềm quay video.
- C) Phần mềm xem video.
- D) Phần mềm chỉnh sửa video.

39) Cần sử dụng hiệu ứng nào dưới đây để làm cho âm lượng nhạc nền của đoạn phim nhỏ dần khi kết thúc?

- A) Fade Entire clip.
- B) Fade In.
- C) Fade Out.
- D) Fade Cross.

40) Thời lượng phim được hiển thị ở đâu trong phần mềm VideoPad?

- A) Trên mỗi phân cảnh.
- B) Trên màn hình chính.
- C) Trên tiêu đề của phim.
- D) Trên thanh công cụ.

DANG 2: Học sinh trả lời câu hỏi. Trong mỗi ý ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: An muốn làm việc với phần mềm GIMP, để tạo ra một bức ảnh đẹp. Theo em, cách bạn đã làm đúng hay sai?

1) (B25, 11E, H, CI2) Để thay đổi kích thước và độ phân giải của ảnh trong phần mềm GIMP, An thực hiện: Chọn Image - Scale Image - sau đó thực hiện thay đổi ở các ô Width, Height, X resolution, Y resolution tương ứng.

- A) Sai
- B) Đúng

2) (B25, 11E, B, CI2) Để mở tệp ảnh trong phần mềm GIMP, An thực hiện: Chọn File - Open.

- A) Đúng
- B) Sai

3) (B25, 11E, B, CI2) Để thay đổi giao diện hiển thị một cửa sổ của phần mềm GIMP, An thực hiện: Chọn Windows - Single-window Mode.

A) Đúng

B) Sai

4) (B25, 11E, H, CI2) Để xuất ảnh dạng .jpg, An chọn File -> Save As trong hộp thoại Export Image, nháy chuột vào ô Select File Type.

A) Đúng

B) Sai

Câu 2: Hoa muốn tách một đối tượng khỏi nền trong bức ảnh. Hoa cho rằng việc tạo vùng chọn là không cần thiết.

5) (B26, 11E, H, CI2) Việc tạo vùng chọn chính xác giúp việc tách đối tượng khỏi nền hiệu quả hơn.

A) Sai

B) Đúng

6) (B26, 11E, B, CI2) Vùng chọn giúp xác định phần ảnh cần chỉnh sửa.

A) Sai

B) Đúng

7) (B26, 11E, B, CI2) Có thể tách đối tượng khỏi nền mà không cần tạo vùng chọn.

A) Sai

B) Đúng

8) (B26, 11E, H, CI2) Hoa có thể sử dụng công cụ "Free Select Tool" để tạo vùng chọn bao quanh đối tượng cần tách.

A) Đúng

B) Sai

Câu 3: Để tạo và biên tập một đoạn phim từ tư liệu ảnh và video có sẵn. Theo em, ý kiến các bạn đã nêu đúng hay sai?

9) (B29, 11E, B, CI2) Trong phần mềm làm phim, chức năng Ngăn tiến trình giúp quản lý toàn bộ trật tự và các thành phần của phim?

A) Sai

B) Đúng

10) (B29, 11E, B, CI2) Trong phần mềm làm phim, chức năng Ngăn tư liệu giúp quản lý toàn bộ trật tự và các thành phần của phim?

A) Sai

B) Đúng

11) (B29, 11E, H, CI2) Trong hộp thoại Add Files To Your Project KHÔNG thể chèn âm thanh, nhạc nền cho phim?

A) Sai

B) Đúng

12) (B29, 11E, H, CI2) Trong phần mềm VideoPad -> chọn lệnh Video Wizard để mở tính năng hỗ trợ tạo phim đơn giản và nhanh theo các mẫu có sẵn của phần mềm?

- A) Đúng
- B) Sai

Câu 4: Bình muốn tạo một video giới thiệu dự án của nhóm, trong đó có chèn hình ảnh, clip, và đoạn thuyết minh giọng nói của chính bạn ấy. Những thao tác nào sau đây Bình có thể sử dụng trong VideoPad?

13) (B30, 11E, B, CI2) Chèn hình ảnh vào timeline như một đoạn video.

- A) Đúng
- B) Sai

14) (B30, 11E, H, CI2) Ghi âm giọng nói trực tiếp trong phần mềm và chèn vào video.

- A) Sai
- B) Đúng

15) (B30, 11E, B, CI2) Thêm clip từ thư viện máy tính vào dự án.

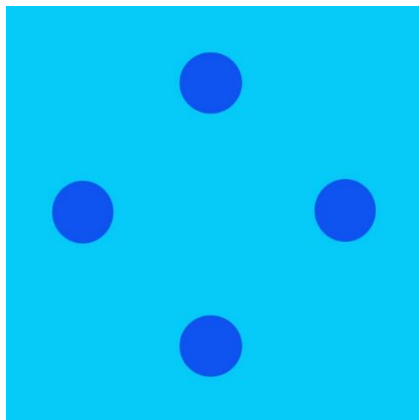
- A) Sai
- B) Đúng

16) (B30, 11E, H, CI2) Chèn văn bản bằng cách vẽ tay từng chữ trên từng khung hình.

- A) Sai
- B) Đúng

D/ THỰC HÀNH

1/ Vẽ và Tạo ảnh động như mẫu sau:



2/ Tạo ảnh động cho các hình sau:



3/ Xuất ra tệp ảnh động (.gif)